

Bản án số: 02/2024/HC-ST
Ngày: 03-01-2024
V/v khiếu kiện quyết định hành
chính trong lĩnh vực quản lý đất đai

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đức Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Lộc;
- Bà Lê Thị Hằng;

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Bùi Tuyết Hân – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:** Ông Đinh Văn Lai – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 171/2023/TLST-HC ngày 13 tháng 11 năm 2023 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 183/2023/QĐXXST-HC ngày 14 tháng 12 năm 2023, giữa các đương sự:

- Người khởi kiện:** Bà Phạm Thị Kiều H, sinh năm 1970; có mặt
Địa chỉ: số B H, khu phố E, phường L, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.
- Người bị kiện:** Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B; vắng mặt
Địa chỉ: KDC B, phường X, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Phan Thành L, chức vụ: Phó Giám đốc Chi nhánh Văn phòng Đ. vắng mặt

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ủy ban nhân dân thành phố P; vắng mặt
- Bà Trần Thị H1, sinh năm 1984; vắng mặt
- Ông Lê Thanh H2, sinh năm 1983; vắng mặt

Cùng địa chỉ: số B đường số F, tổ F, khu phố F, phường H, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của ông H2: Bà Trần Thị H1, sinh năm 1984, địa chỉ: số B đường số F, tổ F, khu phố F, phường H, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (Văn bản ủy quyền ngày 30/11/2023).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Người khởi kiện trình bày:

Ngày 21/12/2022, bà Phạm Thị Kiều H ký hợp đồng với ông Lê Thanh H2, bà Trần Thị H1 để nhận chuyển nhượng quyền sử dụng thửa đất số: 383, diện tích 100m², tờ bản đồ số: 11, địa chỉ: phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận. Mục đích sử dụng: đất ở tại đô thị, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS 946302 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B cấp ngày 08/11/2019 cho ông Trần Mạnh H3; cập nhật biến động ngày 27/01/2022 cho bà Ngô Thị Kim L1; Ngày 09/5/2022 cho bà Trần Thị H1.

Ngày 08/09/2023, bà Phạm Thị Kiều H nộp hồ sơ tại bộ phận một cửa của UBND thành phố P theo biên nhận số 2023-14480/TNHS. Ngày 18/9/2023 Chi nhánh Văn Phòng Đ ban hành Công văn số 8665/CNVPĐKĐĐPT về việc thông báo tạm dừng giải quyết hồ sơ của bà Phạm Thị Kiều H và gửi cho bà Phạm Thị Kiều H (nhận ngày 18/9/2023).

Bà Phạm Thị Kiều H trình bày nội dung Công văn số 8665/CNVPĐKĐĐPT ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Chi nhánh Văn phòng Đ trả lời là không đúng quy định pháp luật, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà H. Vì vậy, bà Phạm Thị Kiều H yêu cầu Tòa án giải quyết:

Hủy Công văn số 8665/CNVPĐKĐĐPT ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Chi nhánh Văn phòng Đ về việc thông báo kết quả hồ sơ hành chính của bà Phạm Thị Kiều H.

Người bị kiện: Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B không cung cấp ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định của Luật Tố tụng hành chính; các đương sự tham gia tố tụng chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Luật Tố tụng hành chính.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 193 Luật Tổ tụng hành chính, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện bà Phạm Thị Kiều H, hủy Công văn số 8665/CNVPĐKĐĐPT ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Chi nhánh Văn phòng Đ về việc thông báo kết quả hồ sơ hành chính của bà Phạm Thị Kiều H và buộc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B thực hiện nhiệm vụ, công vụ theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về việc vắng mặt đương sự: Ủy ban nhân dân thành phố P, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Bình Thuận, ông Phan Thành L, ông Lê Thanh H2 và bà Trần Thị H1 có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 157 Luật Tổ tụng hành chính xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên theo quy định;

- Về thẩm quyền và thời hiệu khởi kiện: Công văn số 8665/CNVPĐKĐĐPT ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Chi nhánh Văn phòng Đ về việc thông báo kết quả hồ sơ hành chính của bà Phạm Thị Kiều H ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp bà Phạm Thị Kiều H.

Ngày 20/9/2023, bà Phạm Thị Kiều H gửi đơn khởi kiện đến Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận đối với Công văn số 8665/CNVPĐKĐĐPT ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Chi nhánh Văn phòng Đ. Căn cứ khoản 2 Điều 3, Điều 30, Điều 32, Điều 116 Luật Tổ tụng hành chính, xác định văn bản hành chính nêu trên là quyết định hành chính bị kiện. Bà H khởi kiện trong thời hiệu; Toà án nhân dân tỉnh Bình Thuận thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị Kiều H, nhận thấy:

[2.1] Theo ý kiến của người khởi kiện và tài liệu hồ sơ thể hiện: Ngày 21/02/2019, Ủy ban nhân dân thành phố P ban hành Quyết định số 854/QĐ-UBND về việc giao đất ở cho ông Nguyễn N và bà Huỳnh Thị P, thửa đất số 383, diện tích 100m², theo diện giải tỏa dự án đường L. Ngày 19/7/2019, ông Nguyễn N và bà Huỳnh Thị P được Ủy ban nhân dân thành phố P cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CQ 961182 đối với thửa đất nêu trên. Ông Nguyễn N và bà Huỳnh Thị P chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho ông Trần Mạnh H3 nên ngày 08/11/2019, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS 946302 cho ông H3. Ông Trần Mạnh H3 chuyển nhượng thửa đất số 383 cho bà Ngô Thị Kim L1, nên bà Ngô Thị Kim L1 được Chi nhánh Văn phòng Đ đăng ký biến động đất đai; Bà Ngô Thị Kim

L1 chuyển nhượng cho bà Trần Thị H1 thửa đất số 383, nên bà Trần Thị H1 được Chi nhánh Văn phòng Đ đăng ký biến động đất đai. Bà Trần Thị H1 chuyển nhượng cho bà Phạm Thị Kiều H thửa đất số 383. Bà Phạm Thị Kiều H nộp hồ sơ đăng ký biến động đất đai và ngày 08/9/2023, Chi nhánh Văn phòng Đ tiếp nhận hồ sơ chuyển nhượng giữa bà H1 và bà H. Đến ngày 18/9/2023, Chi nhánh Văn phòng Đ ban hành Công văn số 8665/CNVPĐKĐĐPT thông báo cho bà H biết về việc tạm dừng giải quyết hồ sơ biến động quyền sử dụng đất.

[2.2] Nhận thấy sau khi ông Nguyễn N và bà Huỳnh Thị P được Ủy ban nhân dân thành phố P giao đất, ông N và bà P đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính cho nhà nước và được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CQ 961182. Đến thời điểm này không có văn bản nào của cơ quan nhà nước có thẩm quyền có hiệu lực pháp luật kết luận thửa đất số 383, diện tích 100m² được giao cho ông N và bà P trái pháp luật và có văn bản hủy bỏ hoặc thu hồi việc giao đất. Thửa đất nêu trên không thuộc trường hợp bị ngăn chặn, cấm chuyển nhượng theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Như vậy, bà Trần Thị H1 có quyền chuyển nhượng thửa đất số 383, diện tích 100m² cho bà Phạm Thị Kiều H theo quy định tại khoản 1 Điều 168, Điều 188 của Luật Đất đai năm 2013. Bà Phạm Thị Kiều H không thuộc trường hợp không được nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo quy định tại Điều 191 của Luật Đất đai năm 2013. Do đó, việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa bà Trần Thị H1 với bà Phạm Thị Kiều H là hoàn toàn phù hợp theo quy định của pháp luật. Chi nhánh Văn phòng Đ tạm dừng việc giải quyết hồ sơ đăng ký biến động quyền sử dụng thửa đất số 383, diện tích 100m² của bà Phạm Thị Kiều H tại Công văn số 8665/CNVPĐKĐĐPT ngày 18 tháng 9 năm 2023 nhưng không viện dẫn được căn cứ pháp lý về việc không thực hiện việc đăng ký biến động đất đai cho bà H là không đúng quy định pháp luật.

Từ nhận định trên, xét yêu cầu của bà Phạm Thị Kiều H về việc hủy Công văn số 8665/CNVPĐKĐĐPT ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Chi nhánh Văn phòng Đ là có căn cứ chấp nhận như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận.

[3] Về án phí: Do yêu cầu của bà Phạm Thị Kiều H được chấp nhận nên bà H không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm. Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B phải chịu án phí hành chính sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 3, khoản 1 Điều 30, Điều 32, điểm b khoản 2 Điều 193, Điều 194, Điều 348 Luật Tổ tụng hành chính; khoản 1 Điều 168, Điều 188, Điều 191 của Luật Đất đai năm 2013; Khoản 2 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa

án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị Kiều H.

Hủy Công văn số 8665/CNVPĐKĐĐPT ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Chi nhánh Văn phòng Đ về việc tạm dừng giải quyết hồ sơ đăng ký biến động quyền sử dụng đất của bà Phạm Thị Kiều H.

Buộc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B thực hiện nhiệm vụ, công vụ theo quy định của pháp luật về việc đăng ký biến động đất đai cho bà Phạm Thị Kiều H đối với thửa đất số 383 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS 946302 ngày 08/11/2019 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B cấp.

2. Về án phí:

- Bà Phạm Thị Kiều H không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm. Hoàn trả cho bà Phạm Thị Kiều H số tiền 300.000 đồng đã nộp theo biên lai số 0020630 ngày 08/11/2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận.

- Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hành chính sơ thẩm.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Cục THADS tỉnh Bình Thuận;
- Đương sự;
- Lưu: hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Đức Hùng